

Từ sau Đại hội toàn quốc lần thứ VI của Đảng, nhà nước đã có thay đổi một số chức năng và phương pháp điều hành nền kinh tế. Bước đầu đã đạt được 1 số tiến bộ và thành tựu trong việc đổi mới phương pháp kế hoạch hóa; thực hiện điều tiết vĩ mô nền kinh tế bằng hệ thống pháp luật, chính sách và các công cụ khác.

Đã tiến hành sắp xếp bộ máy quản lý nhà nước các cấp theo hướng thu gom đầu mối. Từng bước phân định rõ chức năng quản lý nhà nước về kinh tế và chức năng quản lý sản xuất kinh doanh.

Tuy nhiên, bên cạnh những tiến bộ đó, sự quản lý và điều hành vĩ mô của nhà nước ở các cấp còn bộc lộ nhiều mặt non yếu, chưa thực hiện nhất quán và có hiệu quả chức năng định hướng, kiểm soát và điều tiết các thành phần kinh tế.



Ảnh THIÊN TRIỀU

I. NHỮNG TIỀN ĐỀ KHÁCH QUAN VỀ VAI TRÒ QUẢN LÝ CỦA NHÀ NƯỚC

Trong nền kinh tế nhiều thành phần, vận động theo cơ chế thị trường vai trò quản lý của nhà nước không giảm đi mà ngày càng có ý nghĩa rất quan trọng, có tính chất quyết định đối với quá trình phát triển kinh tế-xã hội (KTXH) của đất nước. Ở đây nhà nước không chỉ đơn thuần làm *lãnh đạo*, *quản lý* bằng các văn bản pháp luật, chính sách; mà còn giữ vai trò *điều tiết* thông qua các công cụ như: chiến lược phát triển KTXH, chính sách tài chính, tiền tệ, đầu tư, bảo hộ... nhằm bảo đảm sự ổn định và phát triển của hoạt động sản xuất kinh doanh. Ngoài việc điều tiết quản lý vận hành nền kinh tế nói trên, nhà nước còn phải giải quyết một cách có hiệu quả hàng loạt các vấn đề xã hội khác, như: nạn thất

ngiệp, xóa đói giảm nghèo, ô nhiễm môi sinh, sử dụng phí phạm tài nguyên, quản lý đô thị, bùng nổ dân số, chất lượng giáo dục, chống buôn lậu, tham nhũng, mại dâm, an ninh quốc phòng...

Khi bàn về nguồn gốc và vai trò của nhà nước, F. Anghen viết: "Nhà nước là một sản phẩm của xã hội đã phát triển đến một giai đoạn nhất định, xã hội bị phân hóa thành những mặt đối lập, mâu thuẫn giai cấp không thể điều hòa được dẫn đến các cuộc đấu tranh không ngừng và công khai. Thế là nhà nước xuất hiện như *một lực lượng đứng trên xã hội có nhiệm vụ làm dịu sự xung đột và giữ cho sự xung đột đó nằm trong vòng trật tự*". (1)

Trong giai đoạn đầu của CNCS, VI. Lênin khắc họa mô hình của nhà nước theo kiểu nhà nước tư sản nhưng không có giai cấp tư sản. Người viết: "...Tuy việc làm ngang nhau và do đó, cũng dự phần ngang nhau vào quỹ tiêu

vận hành thông suốt cơ chế quản lý mới, sắp xếp lại và cải tiến tổ chức quản lý các doanh nghiệp nhà nước (DNNN), mở rộng từng bước thích hợp việc chuyển sang công ty cổ phần, đổi mới HTX và phát triển các hình thức hợp tác mới; khuyến khích kinh tế hộ nông dân và kinh tế tư nhân; phát huy tính năng động của các doanh nghiệp đi đôi với bảo đảm trật tự, an toàn trong hoạt động kinh tế và đời sống xã hội" (SGGP 1.10.92)

Mục tiêu cơ bản của đổi mới quản lý nhà nước về kinh tế là nâng cao tính hiệu lực và hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước. Tổ chức lại bộ máy tinh gọn, đủ sức đảm đương vai trò, chức năng điều tiết nền kinh tế nhiều thành phần vận động theo cơ chế thị trường.

Thị trường là một khâu tất yếu của nền sản xuất hàng hóa. Do đó, muốn quản lý tốt nền kinh tế hàng hóa phải vận dụng cơ chế thị trường. Cơ

CHỨC NĂNG QUẢN LÝ VỀ KINH TẾ CỦA NHÀ NƯỚC TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG

GS - TS TRẦN VĂN CHÁNH

chế này bao gồm một hệ thống các mối quan hệ phức tạp diễn ra trong quá trình sản xuất, lưu thông phân phối và tiêu dùng sản phẩm xã hội. Động lực phát triển của thị trường là *cạnh tranh* trên cơ sở quy luật giá trị và mức doanh lợi. Thị trường có mặt tích cực và mặt hạn chế của nó. Do đó, phát huy chức năng quản lý về kinh tế của nhà nước nhằm sử dụng mặt tích cực, giảm bớt hoặc hạn chế tác dụng tiêu cực của cơ chế thị trường.

Từ sau Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đến nay, nền kinh tế nước ta đang từng bước vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước. Do đó, cần xác định rõ vai trò, chức năng quản lý về kinh tế của nhà nước; phân định rõ với chức năng quản lý sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp; bảo đảm quyền tự do kinh doanh của

dùng của xã hội, nhưng thật ra người này lãnh nhiều hơn người kia... vào giai đoạn đó, quyền lợi chưa thể bình đẳng, mà phải mất bình đẳng. Như thế là pháp quyền tư sản vẫn tồn tại với tư cách là yếu tố điều tiết việc phân phối sản phẩm và phân phối lao động". Từ đó V.I. Lênin nhấn mạnh: "Vậy là, trong một thời gian nhất định dưới chế độ cộng sản không những vẫn còn pháp quyền tư sản mà vẫn còn có nhà nước kiểu tư sản nhưng không có giai cấp tư sản..." (2)

Đối với chủ trương tiến tới xây dựng nhà nước pháp quyền ở nước ta, những chỉ dẫn của Anghen và Lênin có ý nghĩa thiết thực.

II. PHƯƠNG HƯỚNG ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG CỦA NHÀ NƯỚC

Về vấn đề này Thủ tướng Võ Văn Kiệt nói: "Phải hình thành đồng bộ và

các tổ chức và cá nhân thuộc các thành phần kinh tế khác nhau.

Trong nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, nhà nước ta vốn có ưu thế áp đảo về thực lực kinh tế (lực lượng kinh tế quốc doanh, các loại dự trữ quốc gia...) và quyền lực của nhà nước. Từ đó nhà nước hoàn toàn có khả năng điều tiết được các quan hệ cung - cầu, giá cả hàng hóa: lãi suất, tỷ giá hối đoái... Sở dĩ nhà nước ta chưa làm tốt chức năng điều tiết nền kinh tế là do còn ít nhiều vướng mắc trong chính sách và cơ chế quản lý cũ, một số cán bộ còn thiếu kiến thức và kinh nghiệm quản lý kinh tế thị trường. Bộ máy nhà nước còn cồng kềnh và kém hiệu lực, hệ thống luật pháp chưa đủ và đồng bộ, chưa xây dựng được cơ chế bảo đảm việc thực thi pháp luật nghiêm minh. Dẫn đến hậu quả là lúng túng trong chức năng quản lý kinh tế vĩ mô, can thiệp sự vụ quá sâu vào quản lý sản xuất-kinh doanh của cơ sở.

Thực hiện công hữu hóa tư liệu

nghĩa chủ yếu là *điều tiết* có định hướng các mối quan hệ phức tạp trong quá trình vận hành nền kinh tế bằng pháp luật và các công cụ sẵn có; nhằm tạo môi trường và hành lang thuận lợi cho các tổ chức và cá nhân hoạt động kinh doanh. Về đại thể các chức năng quản lý về kinh tế của nhà nước có thể chia thành 5 lĩnh vực sau đây:

1. Chức năng định hướng.

Phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước. Tổ chức sắp xếp lại lực lượng kinh tế quốc doanh, mở rộng các hình thức hợp tác kinh doanh mới, có hiệu quả. Tạo môi trường xã hội thuận lợi cho hoạt động kinh doanh. Xây dựng chiến lược phát triển KT-XH, xây dựng các dự án kế hoạch 5 năm và hàng năm mang tính chất định hướng phát triển nền kinh tế nói chung.

2. Thiết lập các định chế.

Thể chế hóa các đường lối, chính

lợi cho mọi tổ chức, mọi cá nhân bỏ vốn kinh doanh; bảo vệ lợi ích hợp pháp cho mọi chủ thể kinh doanh. Xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng, ổn định giá trị đồng tiền, chống lạm phát, bảo hiểm rủi ro trong kinh doanh.

Bằng các chính sách ưu đãi về thuế, lãi suất cho vay; cung cấp thông tin hướng dẫn phát triển các ngành, nghề; các loại sản phẩm mà thị trường trong nước và thế giới có nhu cầu. Nhà nước cung cấp các tiện ích công nghiệp (điện, nước, mặt bằng xây dựng, phương tiện liên lạc...) để giúp các nhà doanh nghiệp, đặc biệt là các cơ sở nhỏ (TTCN) phát triển sản xuất kinh doanh.

5. Chức năng kiểm soát

Nhà nước tổ chức và lãnh đạo công tác kiểm toán, kế toán và thống kê. Thông qua pháp lệnh về kế toán-thống kê; các quan hệ thứ bậc hành chính các cấp nhà nước kiểm tra mọi tổ chức và cá nhân trong quá trình



Ảnh

THIÊN
TRIỀU



sản xuất dẫn đến nhà nước hóa quản lý. Từ đó khối lượng các vấn đề kinh tế được giải quyết ở cấp nhà nước tăng lên không ngừng. Quyền chủ động trong SXKD của cơ sở bị hạn chế, biến ban lãnh đạo xí nghiệp thành cấp chính quyền cơ sở, không giống bộ máy quản lý kinh doanh. Do đó, kinh doanh kém hiệu quả.

III. CÁC CHỨC NĂNG QUẢN LÝ VỀ KINH TẾ CỦA NHÀ NƯỚC

Trong Luật tổ chức chính phủ có qui định: "Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước bằng pháp luật, sử dụng tổng hợp các biện pháp hành chính, tổ chức, giáo dục; phối hợp với mặt trận và các đoàn thể nhân dân trong khi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình".

Theo tinh thần đó các cơ quan nhà nước có chức năng quản lý vĩ mô toàn bộ xã hội và nền KTQD với ý

sách của Đảng và nhà nước. Xây dựng và ban hành một hệ thống luật pháp về kinh doanh; về khuyến khích cạnh tranh, chống độc quyền, về xuất nhập khẩu, về sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường... Quyết định các chính sách cụ thể cho từng thời kỳ về tài chính, tiền tệ, tiền lương, giá cả, tỷ suất hối đoái...

3. Chức năng điều tiết.

Bằng một hệ thống pháp luật, chính sách và các công cụ sẵn có về tài chính, tiền tệ, ngân hàng... nhà nước điều tiết vận hành nền kinh tế theo cơ chế thị trường có định hướng. Thị trường thông qua các quan hệ cung - cầu, chất lượng và giá cả sản phẩm, cạnh tranh... tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của từng doanh nghiệp.

4. Chức năng khuyến khích, bảo trợ

Nhà nước tạo mọi điều kiện thuận

hoạt động sản xuất kinh doanh trong khuôn khổ luật định. Qua đó phát hiện và xử lý mọi hành vi phạm pháp, bảo đảm mọi thành phần kinh tế, mọi chủ thể kinh doanh đều bình đẳng trước pháp luật.

Cơ chế thị trường vận động theo những qui luật nhất định của nó. Nhà nước với quyền lực và thực lực kinh tế của mình, khéo vận dụng các qui luật kinh tế, có kinh nghiệm quản lý vĩ mô thì có thể điều tiết và kiểm soát được nó ♣

(1) F. Anghen. *Nguồn gốc của gia đình, của chế độ tư hữu và của nhà nước* nxb Sự thật HN, trang 282.

(2) V.I. Lênin. *Nhà nước và cách mạng*. nxb Sự Thật. HN, trang 132-134.